TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:21/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 22 tháng 12 năm 2017
V/v: *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Long.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Viết Vinh.
Bà Nguyễn Thị Ánh Xuân.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa: ông Phan Đức Trung – Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2017/HNGĐ-ST ngày 06 tháng 10 năm 2017 về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/QĐST-DS, ngày 20 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/QĐST-DS ngày 07/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Thanh M, sinh năm 1982, [có mặt].
Địa chỉ: ấp Tân H, B, xã Tân P, huyện T, B, tỉnh Đồng Tháp.
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, A, sinh năm 1984, [có mặt].
Địa chỉ: ấp Cái M, xã Vĩnh T, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An .
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978.
Địa chỉ: ấp Cả R, xã Tuyên B, T, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.
[Chị Liễu vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt]
Người làm chứng: Ông Nguyễn H, S, sinh năm 1970, [có mặt].
Địa chỉ: ấp Gò T, xã Vĩnh T, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn anh Huỳnh Thanh M trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Ng, A trước đây là vợ chồng anh, chị có chung một người con tên Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009; đến năm 2013 anh chị ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số: 96/2013/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, anh giao cháu T cho chị A nuôi dưỡng, chăm sóc, anh không phải cấp dưỡng nuôi con, thời gian gần

đây chị A không trực tiếp nuôi con mà gởi cháu T cho người khác nuôi dưỡng và hiện tại cháu T thường xuyên bị bạo hành, rất sợ về nhà chị A, do sợ cháu T bị ảnh hưởng đến tâm lý và cuộc sống trong tương lai nên anh làm đơn đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, cho anh được quyền nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009, anh không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng nuôi con.

2. Bị đơn chị Nguyễn Thị N, A trình bày: Chị thừa nhận lời trình bày của anh M là đúng về mối quan hệ vợ chồng giữa chị và anh M anh, chị có một người con chung tên Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009; đến năm 2013 anh, chị ly hôn, chị được quyền nuôi dưỡng cháu T, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con, nay anh M khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh M yêu cầu được nuôi dưỡng cháu T thì chị không đồng ý vì chị nuôi cháu T vẫn phát triển bình thường, do mùa nước lũ nên chị gởi cháu T cho chị ruột chị tên Nguyễn Thị L nuôi dưỡng để cháu thuận tiện đi học, trong thời gian cháu T sống với chị không ai bạo hành với cháu T như lời trình bày của anh M.

3. Theo biên bản ghi lời khai ngày 31/10/2017 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị là chị ruột của chị Nguyễn Thị Ngọc A, do điều kiện kinh tế của chị A khó khăn, chị A phải đi làm không có thời gian đưa đón cháu T đi học nên chị đem cháu T về nhà chị nuôi dưỡng để cháu T được thuận lợi đến trường. Trước đây vào năm 2015 chị cũng đã nuôi dưỡng cháu T được một năm, đến năm 2016 mẹ cháu T mang cháu về nhà nuôi dưỡng, từ đầu năm 2017 đến nay chị A tiếp tục gởi cháu T cho chị nuôi dưỡng. Nay trước việc anh M khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đây là quyết định của anh M và chị A, chị không có ý kiến, nếu Tòa án tuyên giao cháu Bảo T cho ai nuôi dưỡng thì chị sẽ giao cháu Trúc cho người đó nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm cho rằng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm và các đương sự chấp hành đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Việc anh Huỳnh Thanh M khởi kiện yêu cầu Tòa án cho anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009 là có cơ sở chấp nhận, vì hiện tại chị Nguyễn Thị Ngọc A mẹ cháu T không trực tiếp nuôi dưỡng cháu T mà giao cháu Trúc cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng, theo cháu T thì cháu thường xuyên bị "cha dượng" đánh đập nên cháu rất sợ, qua đó để tránh bị ảnh hưởng đến tâm lý, cuộc sống của cháu đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh M để anh Mỹđược quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Bảo T như nội dung đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Tranh chấp giữa anh Huỳnh Thanh M và chị Nguyễn Thị Ngọc A là "Tranh chấp yêu cầu người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", Tòa án căn cứ vào các Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Xét thấy:

[1] Việc anh Huỳnh Thanh M khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc A giao con chung cháu Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009 cho anh nuôi dưỡng là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ cháu Bảo T là con của anh M và chị A, năm 2013 anh, chị ly hôn, chị A được quyền nuôi dưỡng cháu T, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, trong thời gian chị A nuôi dưỡng cháu T chị không trực tiếp nuôi dưỡng mà giao cháu T cho chị Nguyễn Thị L là chị ruột của chị A nuôi dưỡng, theo lời trình bày của chị L trước đây vào năm 2015 chị A gởi cháu T cho chị nuôi dưỡng đến năm 2016 chị A mang cháu T về nhà nuôi dưỡng, từ đầu năm 2017 đến nay chị A lại gởi cháu T cho chị tiếp tục nuôi dưỡng, theo lời trình bày của anh Nguyễn Hồng S anh ruột của chị A sống gần nhà chị A thì chị A không trực tiếp nuôi dưỡng cháu T mà gởi cho chị L nuôi vì cháu T thường xuyên bị chồng của chị A (cha dượng cháu T) đánh đập nên chị A phải gởi cháu T cho chị L nuôi dưỡng. Ngoài ra theo lời trình bày của cháu T thì cháu thường xuyên bị "cha dượng" đánh đập làm cháu rất sợ về nhà. Để tạo điều kiện cho cháu T được phát triển tốt về mặt thể chất và tinh thần nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh M, cần buộc chị Nguyễn Thị Ngọc A và chị Nguyễn Thị L giao cháu Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009 cho anh Huỳnh Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[3] Về án phí**:** Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu án phí dân sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung công quỹ Nhà nước.

Anh Huỳnh Thanh M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân & Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Thanh M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc A và chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ giao cháu Huỳnh Thị Bảo T, sinh ngày 08/8/2009 cho anh Huỳnh Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Anh Huỳnh Thanh M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh M 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: 0003959 ngày 06/10/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng.

Chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh;*
-*VKSND huyện;*
-*CC.THADS huyện;*
-*Các đương sự;*
-*Lưu án văn.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Long